

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

**QUY CHẾ TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC DẦU KHÍ VIỆT NAM - CÔNG TY CỔ PHẦN**

CHƯƠNG I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi áp dụng

Quy chế này được sử dụng cho việc tổ chức cuộc họp Đại hội cổ đông thường niên năm 2025 (sau đây được gọi tắt là “**Đại hội**” hoặc **DHĐCĐ**) của Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam – Công ty cổ phần (sau đây được gọi tắt là “**Tổng công ty/PV Power**”).

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Cổ đông và các bên tham gia Đại hội có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

Điều 3. Hiệu lực áp dụng

Quy chế này được áp dụng cho việc tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông **thường niên năm 2025 của Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam - Công ty cổ phần.**

CHƯƠNG II

ĐIỀU KIỆN THAM DỰ ĐẠI HỘI

Điều 4. Điều kiện tham dự đại hội

Tất cả các cổ đông sở hữu cổ phiếu POW có tên trong danh sách cổ đông tại ngày chốt quyền tham dự Đại hội do Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam cung cấp có quyền trực tiếp tham dự Đại hội hoặc thông qua đại diện theo ủy quyền tham dự Đại hội theo quy định của quy chế này và quy định của pháp luật.

CHƯƠNG III

QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CỔ ĐÔNG VÀ CÁC BÊN THAM DỰ ĐẠI HỘI

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền

1. Cổ đông hoặc người được ủy quyền được quyền tham dự Đại hội, được biểu quyết tất cả các vấn đề của Đại hội theo quy định của Luật Doanh nghiệp và các văn bản pháp luật liên quan khác.

2. Trường hợp ủy quyền lại thì người tham dự họp phải xuất trình thêm văn bản

ủy quyền ban đầu của cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức (nếu trước đó chưa đăng ký với Tổng công ty).

3. Tại Đại hội, mỗi cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền khi tới tham dự Đại hội phải trình Căn cước công dân (hoặc giấy tờ tùy thân khác có khả năng thay thế Căn cước công dân), Giấy mời, Giấy ủy quyền (*Trường hợp cổ đông là cá nhân thì văn bản ủy quyền phải được ký bởi cổ đông đó. Trường hợp cổ đông là pháp nhân thì văn bản ủy quyền phải được đóng dấu và được ký bởi người đại diện theo pháp luật của pháp nhân đó, trường hợp người đại diện theo pháp luật của pháp nhân tham dự đại hội thì không cần giấy ủy quyền*) cho Ban Kiểm tra tư cách cổ đông và nhận tài liệu họp, Thẻ Biểu quyết, Phiếu biểu quyết, Phiếu bầu cử có ghi mã cổ đông, số cổ phần sở hữu và/hoặc đại diện, tổng số lượng phiếu bầu và được đóng dấu treo của Tổng công ty.

4. Giá trị biểu quyết của Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết:

Giá trị Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết tương ứng với tỷ lệ số cổ phần có quyền biểu quyết mà người sở hữu hoặc đại diện theo đăng ký tham dự Đại hội trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các Cổ đông/người được ủy quyền có mặt tại Đại hội tại thời điểm biểu quyết.

5. Giá trị biểu quyết của Phiếu bầu cử:

Trường hợp bầu Thành viên Hội đồng quản trị, giá trị biểu quyết của Phiếu bầu cử được tính bằng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu có quyền biểu quyết nhân với số thành viên được bầu.

6. Cổ đông, đại diện ủy quyền đến Đại hội muộn có quyền đăng ký ngay, sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội, nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành sẽ không bị ảnh hưởng.

7. Cổ đông và/hoặc đại diện theo ủy quyền tham dự phiên họp Đại hội khi muốn phát biểu ý kiến thảo luận phải được sự đồng ý của Chủ tọa, phát biểu ngắn gọn và tập trung vào những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình phiên họp đã thông qua. Những vấn đề đã được phát biểu và giải đáp thì không phát biểu lại tránh trùng lặp. Cổ đông và/hoặc đại diện theo ủy quyền cũng có thể ghi nội dung câu hỏi vào Phiếu thảo luận và chuyển cho Thư ký Đại hội.

8. Trong thời gian tiến hành Đại hội, Cổ đông/người được ủy quyền tham dự Đại hội phải tuân thủ theo sự hướng dẫn của Chủ tọa, ứng xử văn minh, lịch sự. Trường hợp Cổ đông/người được ủy quyền tham dự Đại hội gây mất trật tự ảnh hưởng đến an toàn của Đại hội và các đối tượng tham gia Đại hội hoặc vi phạm các quy định trên, theo quy định của pháp luật, Chủ tọa có quyền yêu cầu người gây mất trật tự rời khỏi địa điểm tiến hành Đại hội, trường hợp nghiêm trọng, Chủ tọa có quyền tạm hoãn Đại hội.

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm tra tư cách cổ đông

1. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông gồm một (01) Trưởng ban và một hoặc một số

thành viên do Hội đồng quản trị Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam - Công ty cổ phần chỉ định, có chức năng kiểm tra tư cách cổ đông hoặc đại diện ủy quyền đến dự họp: Kiểm tra Căn cước công dân (hoặc giấy tờ tùy thân khác có khả năng thay thế Căn cước công dân), Giấy mời, Giấy ủy quyền (nếu có), đồng thời có nghĩa vụ tổ chức phát Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết cho cổ đông hoặc người đại diện ủy quyền của các cổ đông và Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội.

2. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông có quyền thành lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Ban.

Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của Ban Bầu cử và kiểm phiếu

1. Ban Bầu cử và kiểm phiếu gồm một (01) Trưởng ban và một hoặc một số thành viên khác do Đại hội biểu quyết thông qua.

2. Ban Bầu cử và kiểm phiếu có trách nhiệm phát Phiếu bầu cử tới các Cổ đông.

3. Ban Bầu cử và kiểm phiếu thông báo Quy chế bầu cử thành viên Hội đồng quản trị; hướng dẫn cách sử dụng Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết và Phiếu bầu cử; thu Phiếu biểu quyết và Phiếu bầu cử sau khi Đại hội biểu quyết và bầu cử; tiến hành thủ tục và giám sát việc biểu quyết của các cổ đông/người được ủy quyền tham dự cổ đông; tiến hành tổng hợp kết quả biểu quyết từ Thẻ biểu quyết, phiếu biểu quyết sau khi các cổ đông/người được ủy quyền hoàn tất việc biểu quyết; báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm phiếu.

4. Ứng cử viên vào thành viên Hội đồng quản trị không được làm thành viên của Ban Bầu cử và kiểm phiếu.

5. Ban Bầu cử và kiểm phiếu có quyền thành lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Ban.

Điều 8. Quyền và nghĩa vụ của Ban Chủ tọa

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị làm Chủ tọa Đại hội. Ban Chủ tọa gồm một (01) Chủ tọa và một số thành viên do Đại hội biểu quyết thông qua, có chức năng điều hành Đại hội; Chủ tọa là người chủ trì Đại hội.

2. Quyết định của Ban Chủ tọa về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội sẽ mang tính phán quyết cao nhất.

3. Ban Chủ tọa tiến hành các công việc được cho là cần thiết để điều hành Đại hội một cách hợp lệ và có trật tự, hoặc để Đại hội phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông tham dự.

4. Không cần lấy ý kiến của Đại hội, bất cứ lúc nào Ban Chủ tọa cũng có thể trì hoãn Đại hội đến một thời điểm khác (phù hợp với quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của PV Power) và tại một địa điểm khác do Ban Chủ tọa quyết định nếu nhận thấy rằng:

- a. Hành vi của những người có mặt cản trở hoặc có khả năng cản trở diễn biến có trật tự của cuộc họp;
- b. Sự trì hoãn là cần thiết để các công việc của Đại hội được tiến hành một cách hợp lệ.

Điều 9. Quyền và nghĩa vụ của Ban Thư ký

1. Ban Thư ký gồm một (01) Trưởng ban và một hoặc một số thành viên do Ban Chủ tọa chỉ định.
2. Ban Thư ký Đại hội thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Chủ tọa như: Ghi chép Biên bản về diễn biến cuộc họp Đại hội, phản ánh trung thực, chính xác, đầy đủ nội dung Đại hội trong Biên bản và Nghị quyết Đại hội; trình bày trước Đại hội về Biên bản và Nghị quyết Đại hội;

CHƯƠNG IV

TRÌNH TỰ TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 10. Điều kiện tiến hành Đại hội

Đại hội được tiến hành khi có số Cổ đông dự họp đại diện cho trên 50% tổng số phiếu biểu quyết, theo danh sách chốt quyền của Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (VSDC). Ban Kiểm tra tư cách cổ đông thông báo số lượng cổ đông tham dự, tổng số cổ phần có quyền biểu quyết và tỷ lệ tham dự để Đại hội có thể tiến hành theo quy định.

Điều 11. Cách thức tiến hành Đại hội

1. Đại hội dự kiến diễn ra trong ½ ngày.
2. Đại hội sẽ lần lượt thảo luận và thông qua các nội dung nêu tại Chương trình Đại hội.

Điều 12. Trật tự của Đại hội

1. Tất cả các cổ đông đến tham dự Đại hội ăn mặc chỉnh tề.
2. Cổ đông khi vào hội trường nơi tổ chức Đại hội phải ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban tổ chức Đại hội quy định. Tuyệt đối tuân thủ việc sắp xếp vị trí của Ban tổ chức.
3. Không hút thuốc lá trong hội trường nơi tổ chức Đại hội.
4. Không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại di động trong lúc diễn ra Đại hội. Tất cả máy điện thoại di động phải tắt hoặc không được để chuông.
5. Không quay phim, không chụp hình, không đăng tải thông tin và hình ảnh lên mạng xã hội, không phát tán tin tức không trung thực về diễn biến tại Đại hội.

Điều 13. Cách thức biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội

1. Các vấn đề trong chương trình và nội dung họp của Đại hội đều phải được Đại hội thảo luận biểu quyết thông qua bằng Thẻ biểu quyết hoặc Phiếu biểu quyết.

2. Phương thức biểu quyết:

- Phương thức giờ **“Thẻ biểu quyết”**: Khi tiến hành biểu quyết tại Đại hội, mỗi cổ đông và đại diện theo ủy quyền của cổ đông biểu quyết thì giờ thẻ biểu quyết lên cao. Phương thức này được dùng để thông qua các nội dung: Chương trình và nội dung Đại hội, Bầu Ban Chủ tọa, Ban Bầu cử và kiểm phiếu, Ban Thư ký, Quy chế tổ chức Đại hội, Nguyên tắc, thể lệ biểu quyết, Biên bản Đại hội, Nghị quyết Đại hội... trừ các báo cáo, tờ trình tại Đại hội.

- Phương thức nộp **“Phiếu biểu quyết”**: mỗi cổ đông và đại diện cổ đông được phát một (01) Phiếu biểu quyết trong đó có ba (03) ý kiến: *tán thành, không tán thành, không có ý kiến* với từng nội dung biểu quyết. Cổ đông/người được ủy quyền sẽ đánh dấu “X” vào ô mình chọn, sau đó ký và ghi rõ họ tên nộp vào hòm phiếu theo hướng dẫn của Ban Bầu cử và kiểm phiếu. Phương thức này được dùng để thông qua các báo cáo, tờ trình tại Đại hội.

3. Tính hợp lệ của phiếu biểu quyết

- Phiếu biểu quyết hợp lệ: là phiếu theo mẫu in sẵn do Ban tổ chức phát ra, có đóng dấu treo của PV Power, không bị rách, không gạch xóa, sửa chữa, không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định và phải có chữ ký của Cổ đông/người được ủy quyền tham dự.

- Trên phiếu biểu quyết, nội dung biểu quyết (tờ trình, báo cáo) hợp lệ khi Cổ đông/người được ủy quyền đánh dấu chọn một (01) trong ba (03) ô vuông biểu quyết: *tán thành, không tán thành, không có ý kiến*.

- Phiếu biểu quyết không hợp lệ:

+ Ghi thêm nội dung, thông tin, ký hiệu khác... vào phiếu biểu quyết khi không được Chủ tọa yêu cầu.

+ Không đánh dấu hoặc đánh dấu từ hai ô trở lên cho toàn bộ các nội dung lấy ý kiến biểu quyết.

+ Phiếu biểu quyết không theo mẫu in sẵn do Ban tổ chức phát ra, không có dấu treo của PV Power; Bị gạch xóa, sửa chữa, rách, không còn nguyên vẹn hoặc không có chữ ký của Cổ đông/người được ủy quyền tham dự, khi đó tất cả nội dung biểu quyết trên phiếu biểu quyết là không hợp lệ.

- Phiếu biểu quyết có 1 phần nội dung biểu quyết không hợp lệ: là Phiếu theo mẫu in sẵn do Ban tổ chức phát ra, có đóng dấu treo của PV Power, không bị rách, không gạch xóa, sửa chữa, không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định và phải có chữ ký của Cổ đông/người được ủy quyền tham dự; không đánh dấu hoặc đánh dấu từ 02 (hai) ý kiến trở lên đối với 01 (một) nội dung cần lấy ý kiến biểu quyết thì phần biểu quyết đối với nội dung đó là không hợp lệ.

- Trường hợp cổ đông trong quá trình ghi Phiếu biểu quyết bị nhầm lẫn với điều

kiện chưa bỏ vào hòm phiếu thì được quyền trực tiếp gặp Trưởng Ban Bầu cử và kiểm phiếu xin đổi lại Phiếu biểu quyết nhằm đảm bảo quyền lợi cho cổ đông.

Điều 14. Thông qua Nghị quyết của cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành:

- a) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;
- b) Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;
- c) Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty;
- d) Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty, trừ trường hợp Điều lệ công ty quy định tỷ lệ hoặc giá trị khác;
- đ) Tổ chức lại, giải thể công ty;
- e) Vấn đề khác do Điều lệ Tổng công ty quy định.

2. Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại khoản 1 Điều này.

Điều 15. Biên bản cuộc họp Đại hội

1. Cuộc họp Đại hội phải được ghi biên bản và có thể ghi âm hoặc ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt, có thể lập thêm bằng tiếng nước ngoài và có các nội dung chủ yếu sau đây:

- a) Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;
- b) Thời gian và địa điểm họp Đại hội;
- c) Chương trình và nội dung cuộc họp;
- d) Họ, tên chủ tọa và thư ký;
- đ) Tóm tắt diễn biến cuộc họp và các ý kiến phát biểu tại Đại hội về từng vấn đề trong nội dung chương trình họp;
- e) Số cổ đông và tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp, phụ lục danh sách đăng ký cổ đông, đại diện cổ đông dự họp với số cổ phần và số phiếu bầu tương ứng;
- g) Tổng số phiếu biểu quyết đối với từng vấn đề biểu quyết, trong đó ghi rõ phương thức biểu quyết, tổng số phiếu hợp lệ, không hợp lệ, tán thành, không tán thành và không có ý kiến; tỷ lệ tương ứng trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;
- h) Các vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua tương ứng;
- i) Chữ ký của chủ tọa và thư ký.

2. Biên bản họp Đại hội phải làm xong và thông qua trước khi kết thúc cuộc họp.

3. Chủ tọa và thư ký Đại hội hoặc người khác ký tên trong biên bản họp phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của nội dung biên bản.

Biên bản họp Đại hội được gửi đến tất cả cổ đông trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày kết thúc cuộc họp, việc gửi Biên bản họp có thể thay thế bằng việc đăng tải lên trang thông tin điện tử của Tổng công ty.

Biên bản họp Đại hội, phụ lục danh sách cổ đông đăng ký dự họp, nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo thông báo mời họp phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Tổng công ty.

CHƯƠNG V

ĐIỀU KHOẢN KHÁC

Điều 16. Trường hợp tổ chức họp Đại hội không thành công

1. Trường hợp cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại Điều lệ Tổng công ty, thì việc triệu họp lần thứ hai phải được thực hiện trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày cuộc họp Đại hội dự định khai mạc. Cuộc họp của Đại hội lần thứ hai được tiến hành khi có số thành viên tham dự là các cổ đông và những đại diện ủy quyền dự họp đại diện cho ít nhất 33% tổng số phiếu có quyền biểu quyết.

2. Trường hợp cuộc họp triệu tập lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 1 điều này thì được triệu tập lần thứ ba trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày cuộc họp lần thứ hai dự định khai mạc. Trong trường hợp này, cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

CHƯƠNG VI

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 17.

1. Quy chế này gồm 6 chương, 17 điều có hiệu lực kể từ khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

2. Chủ tọa Đại hội chịu trách nhiệm điều hành Đại hội theo Quy chế này.

3. Các Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền và những người tham dự Đại hội có trách nhiệm thực hiện các quy định tại Quy chế này.

TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC DẦU KHÍ VIỆT NAM - CTCP